

Số: 1756/2024/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 29 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào Điều 212 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 9, 10 Luật hôn nhân và gia đình 2000.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 131 của Luật  
hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng  
án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 2448/2024/TLST- HNGĐ ngày  
29 tháng 10 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc  
nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, giữa:

**Người yêu cầu:**

Bà Cao Yến N, sinh năm: 1993

Địa chỉ liên hệ: 145/27/1 tổ A, khu phố L, phường T, thành phố B, Đồng Nai

Ông Hồng Văn C, sinh năm: 1990

Địa chỉ liên hệ: 145/27/1 tổ A, khu phố L, phường T, thành phố B, Đồng Nai

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Ngày 21/11/2024, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã tiến hành hòa giải  
đoàn tụ nhưng bà N và ông C không đoàn tụ được với nhau, tự nguyện ly hôn và thỏa  
thuận được với nhau về việc giải quyết việc ly hôn nên Tòa án lập biên bản ghi nhận  
như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông C bà N tự nguyện xây dựng gia đình với nhau vào  
năm 2011 có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau  
cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 111. Cuộc sống hôn nhân thường xuyên xảy  
ra mâu thuẫn bất hoà do bất đồng quan điểm, lối sống, đã cố gắng giải quyết mâu  
thuẫn nhưng không được. Hiện đời sống chung không hạnh phúc nên ông bà thuận  
tình ly hôn và đề nghị Tòa án xem xét giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án  
giải quyết.

Về lệ phí: Đương sự tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.  
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Yến N và ông Hồng Văn C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà N và ông C phải nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004325 ngày 21/10/2024. Ông N và ông C đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Thị Cẩm**